

**CÔNG TY CP ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN
SÀI GÒN CO.OP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 71...../SCID

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 4 năm 2020

"V/v công bố thông tin
Báo cáo thường niên năm 2019"

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GDCK HÀ NỘI**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

Công ty: **Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sài Gòn Co.op (SCID)**

Trụ sở chính: 56 Thủ Khoa Huân, Phường Bến Thành, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại: (028) 38360143

Fax: (028) 38225457

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Đoàn Trần Thái Duy

Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc thường trực

Địa chỉ: 56 Thủ Khoa Huân, Phường Bến Thành, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại: (028) 38360143

Fax: (028) 38225457

Loại thông tin công bố: Định kỳ Bất thường Yêu cầu

Nội dung thông tin công bố: Báo cáo thường niên năm 2019.

Chúng tôi cũng đã công bố thông tin báo cáo này trên trang thông tin điện tử của Công ty:
www.scid-jsc.com.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu
trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Website (để CBTT);
- Lưu VT.

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC THƯỜNG TRỰC



Đoàn Trần Thái Duy

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2019

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN
SÀI GÒN CO.OP

Địa chỉ: 56 Thủ Khoa Huân, Phường Bến Thành, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại: (84-28) 3836 0143

Fax: (84-28) 28 3822 5457

Email: info@scid-jsc.com

Website: www.scid-jsc.com

Mục lục

I	THÔNG TIN CHUNG	2
II	TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM	17
III	BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	28
IV	BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	31
V	QUẢN TRỊ CÔNG TY	33
VI	BÁO CÁO TÀI CHÍNH	38
VII	CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	49

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên tiếng Việt : **Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sài Gòn Co.op**
- Tên tiếng Anh : SaiGon Co.op Investment Development Joint Stock Company
- Tên viết tắt : SCID
- Mã chứng khoán : SID
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số : 0304921066, đăng ký lần đầu ngày 04/04/2007 và đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 06/01/2020 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp
- Vốn điều lệ : 1.000.000.000.000 đồng (*Một nghìn tỷ đồng*)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 1.000.000.000.000 đồng (*Một nghìn tỷ đồng*)
- Trụ sở chính : 56 Thủ Khoa Huân, Phường Bến Thành, Quận 1, TP.HCM
- Điện thoại : (84-28) 3836 0143
- Fax : (84-28) 3822 5457
- Website : www.scid-jsc.com
- Email : info@scid-jsc.com

2. Quá trình hình thành và phát triển

➤ **Năm 2007:**



- Thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4103006339 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp ngày 04/04/2007; vốn điều lệ ban đầu là 20 tỷ đồng.
- Ngày 14/04/2007, Đại hội đồng cổ đông bất thường quyết định tăng vốn điều lệ lên 500 tỷ đồng.

- Ngày 22/12/2007, Đại hội đồng cổ đông bất thường quyết định tăng vốn điều lệ lên 1.000 tỷ đồng.
- Hoàn thành xây dựng và đưa vào hoạt động 07 siêu thị Co.opmart.

➤ **Năm 2008:**

- Ký kết biên bản ghi nhớ về hợp đồng hợp tác kinh doanh với Tập đoàn Mapletree – Singapore (thành viên của Tập đoàn Temasek).
- Hoàn thành xây dựng và đưa vào hoạt động 07 siêu thị Co.opmart.

➤ **Năm 2009:**



- Nhận quyết định giao đất của Dự án Tân Phong.
- Ký kết hợp đồng hợp tác kinh doanh với Tập đoàn Mapletree – Singapore.
- Hoàn thành xây dựng và đưa vào hoạt động 09 siêu thị Co.opmart.
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Hiệp hội kinh doanh chứng khoán Việt Nam tặng Cúp vàng “Thương hiệu chứng khoán uy tín 2009” và danh hiệu “Công ty đại chúng tiêu biểu”.

➤ **Năm 2010:**



- Nhận giấy chứng nhận đầu tư Dự án “Phát triển khu phức hợp Thương mại Vietsin Nam Sài Gòn”.

- Hoàn thành xây dựng và đưa vào hoạt động 10 siêu thị Co.opmart, đưa tổng số siêu thị trong hệ thống lên đến 50 siêu thị.
- Ủy ban Nhân dân TP.HCM trao tặng Cờ thi đua thành phố.
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Hiệp hội kinh doanh chứng khoán Việt Nam tặng Cúp vàng “Thương hiệu chứng khoán uy tín 2010”.

➤ Năm 2011:



- Hoàn thành xây dựng và đưa vào hoạt động 06 siêu thị Co.opmart.
- Khởi công dự án mở rộng Trung tâm thương mại Sense City Cần Thơ.

➤ Năm 2012:



- Hoàn thành xây dựng và đưa vào hoạt động 07 siêu thị Co.opmart.
- Chuẩn bị 09 dự án siêu thị Co.opmart khả thi cho kế hoạch năm 2013.
- Thực hiện tốt kế hoạch sửa chữa bảo trì, bảo hành 50 siêu thị Co.opmart theo phê duyệt của Hội đồng quản trị.
- Nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

➤ **Năm 2013:**



- Phát hành thành công hơn 25,5 triệu cổ phiếu, tăng vốn điều lệ lên 1.000 tỷ đồng.
- Hoàn thành xây dựng và đưa vào hoạt động 09 siêu thị Co.opmart.
- Chuẩn bị 08 dự án siêu thị Co.opmart khả thi cho kế hoạch năm 2014.
- Triển khai mô hình kinh doanh Trung tâm thương mại Sense City tại Cần Thơ.
- Ủy ban Nhân dân TP.HCM tặng Cờ “Đơn vị thi đua xuất sắc năm 2013”.

➤ **Năm 2014:**



- Hoàn thành xây dựng và đưa vào hoạt động Trung tâm thương mại Sense City Cần Thơ với quy mô diện tích trên 22.000 m² và 06 siêu thị Co.opmart. Trực tiếp quản lý và điều hành Trung tâm thương mại Sense City Cần Thơ.
- Triển khai xây dựng Trung tâm thương mại Sense City Bến Tre.
- Chuẩn bị 06 dự án siêu thị Co.opmart khả thi cho năm 2015.
- Thực hiện đăng ký chứng khoán tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD).
- Chi bộ Công ty được nâng thành Chi bộ cơ sở trực thuộc Đảng ủy Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại TP.HCM (Saigon Co.op).

➤ **Năm 2015:**



- Khai trương Trung tâm thương mại SC Vivo City, thuộc công ty liên doanh giữa Công ty và Tập đoàn Mapletree.
- Hoàn tất xây dựng, mở cửa hoạt động và đưa vào khai trương Trung tâm thương mại Sense City Bến Tre với quy mô diện tích trên 15.000 m² và 07 siêu thị Co.opmart.

➤ **Năm 2016:**



- Mở cửa hoạt động mô hình Chợ hiện đại đầu tiên với tên gọi Sense Market, tại Khu B - Công viên 23/9 – TP.HCM.
- Hoàn thành xây dựng và đưa vào hoạt động 05 siêu thị Co.opmart.
- Hoàn thành thủ tục đưa cổ phiếu Công ty lên giao dịch trên sàn Upcom.
- Ủy ban Nhân dân TP.HCM tặng Bằng khen “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 02 năm liên tục (2015, 2016) trong phong trào thi đua của thành phố”.
- Ủy ban Nhân dân TP.HCM trao Quyết định “Tập thể lao động xuất sắc”.

➤ **Năm 2017:**



- Chính thức khai trương Chợ truyền thống kết hợp mua sắm, giải trí hiện đại Sense Market.
- Khai trương Trung tâm thương mại Sense City Cà Mau với quy mô diện tích trên 18.000 m².
- Chính thức đưa cổ phiếu Công ty giao dịch trên sàn Upcom vào ngày 09/01/2017 với mã chứng khoán SID, giá mở cửa tại ngày giao dịch đầu tiên là 20.900 đồng/cổ phiếu.
- Hoàn thành xây dựng và đưa vào hoạt động 10 siêu thị Co.opmart.
- Ủy ban Nhân dân TP.HCM trao Quyết định “Tập thể lao động xuất sắc”.

➤ **Năm 2018:**



- Hoàn thành xây dựng Trung tâm thương mại Sense City Phạm Văn Đồng với quy mô diện tích trên 30.000 m². Đây là Trung tâm thương mại Sense City đầu tiên tại TP.HCM.
- Hoàn thành xây dựng và đưa vào hoạt động 14 siêu thị Co.opmart.

- Ủy ban Nhân dân TP.HCM tặng Bằng khen “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 02 năm liên tục (2017, 2018) trong phong trào thi đua của thành phố”.

➤ **Năm 2019:**



- Chính thức khai trương đưa vào hoạt động Trung tâm thương mại Sense City Phạm Văn Đồng tại địa chỉ: 240-242 Phạm Văn Đồng, Phường Hiệp Bình Chánh, Quận Thủ Đức TP.HCM.
- Cùng với Saigon Co.op ký kết hợp tác với Công ty Cổ phần Đầu tư Đông Sài Gòn DSG để đầu tư xây dựng Trung tâm thương mại Sense City tại Khu Công nghệ cao TP.HCM, Quận 9, TP.HCM.
- Hoàn thành xây dựng và đưa vào hoạt động 08 siêu thị Co.opmart.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh: Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, ngành nghề kinh doanh của Công ty như sau:
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.
 - Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan.
 - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.
 - Đại lý, môi giới, đấu giá.
 - Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu.
 - Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động.
 - Điều hành tua du lịch.
 - Lắp đặt hệ thống điện.
 - Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí.
 - Lắp đặt hệ thống xây dựng khác.
 - Hoàn thiện công trình xây dựng.
 - Quảng cáo.
 - Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận.

- Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch.
- Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại.
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác.
- Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống.
- Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp.
- Chế biến và bảo quản rau quả.
- Sản xuất khác chưa được phân vào đâu.
- Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh.
- Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh.
- Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất.
- Cung ứng và quản lý nguồn lao động.
- Hoạt động tư vấn quản lý.
- Xây dựng nhà các loại.
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải.
- Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu.

Trong đó, ngành nghề kinh doanh chính chiếm trên 10% tổng doanh thu của Công ty là:

- Đầu tư phát triển mạng lưới chuỗi siêu thị Co.opmart, trung tâm thương mại – khu phức hợp.
- Đầu tư kinh doanh bất động sản thương mại.

➤ Địa bàn kinh doanh: Địa bàn kinh doanh chính chiếm trên 10% tổng doanh thu của Công ty hiện nay chủ yếu tập trung tại khu vực TP.HCM.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

➤ **Mô hình quản trị:**

Công ty được tổ chức theo mô hình công ty cổ phần hoạt động tuân thủ theo Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014, các luật khác có liên quan và Điều lệ của Công ty với Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc được phân định quyền và nghĩa vụ nhằm đảm bảo việc thực hiện một cơ cấu quản trị hiệu quả.

- **Đại hội đồng cổ đông:**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

- **Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị của Công ty có 05 thành viên, nhiệm kỳ tối đa của mỗi thành viên là 05 năm. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị năm 2019 như sau:

1. Ông **Diệp Dũng** Chủ tịch
(Miễn nhiệm ngày 01/01/2020)
2. Ông **Nguyễn Anh Đức** Thành viên, Chủ tịch
(Bỏ nhiệm giữ chức vụ Chủ tịch ngày 01/01/2020)
3. Ông **Phạm Trung Kiên** Thành viên
4. Ông **Lê Trường Sơn** Thành viên

• **Ban kiểm soát:**

Ban kiểm soát là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu cử. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý và hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty.

Ban kiểm soát của Công ty gồm 03 thành viên, nhiệm kỳ tối đa của mỗi thành viên là 05 năm. Thành viên ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Danh sách thành viên Ban kiểm soát như sau:

1. Ông **Nguyễn Phú Khánh** Trưởng Ban
2. Bà **Nguyễn Kim Dung** Kiểm soát viên
3. Ông **Nguyễn Hữu Đông Hà** Kiểm soát viên

• **Ban Tổng Giám đốc:**

Ban Tổng Giám đốc là cơ quan điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty. Tổng Giám đốc là người chịu trách nhiệm cao nhất trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, pháp luật về toàn bộ việc tổ chức kinh doanh, thực hiện các biện pháp nhằm đạt được các mục tiêu phát triển của Công ty. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc là 03 năm trừ khi Hội đồng quản trị có quy định khác và có thể được tái bổ nhiệm. Tổng Giám đốc phụ trách chung các hoạt động của Công ty, Tài chính và Tổ chức – Hành chính – Pháp lý.

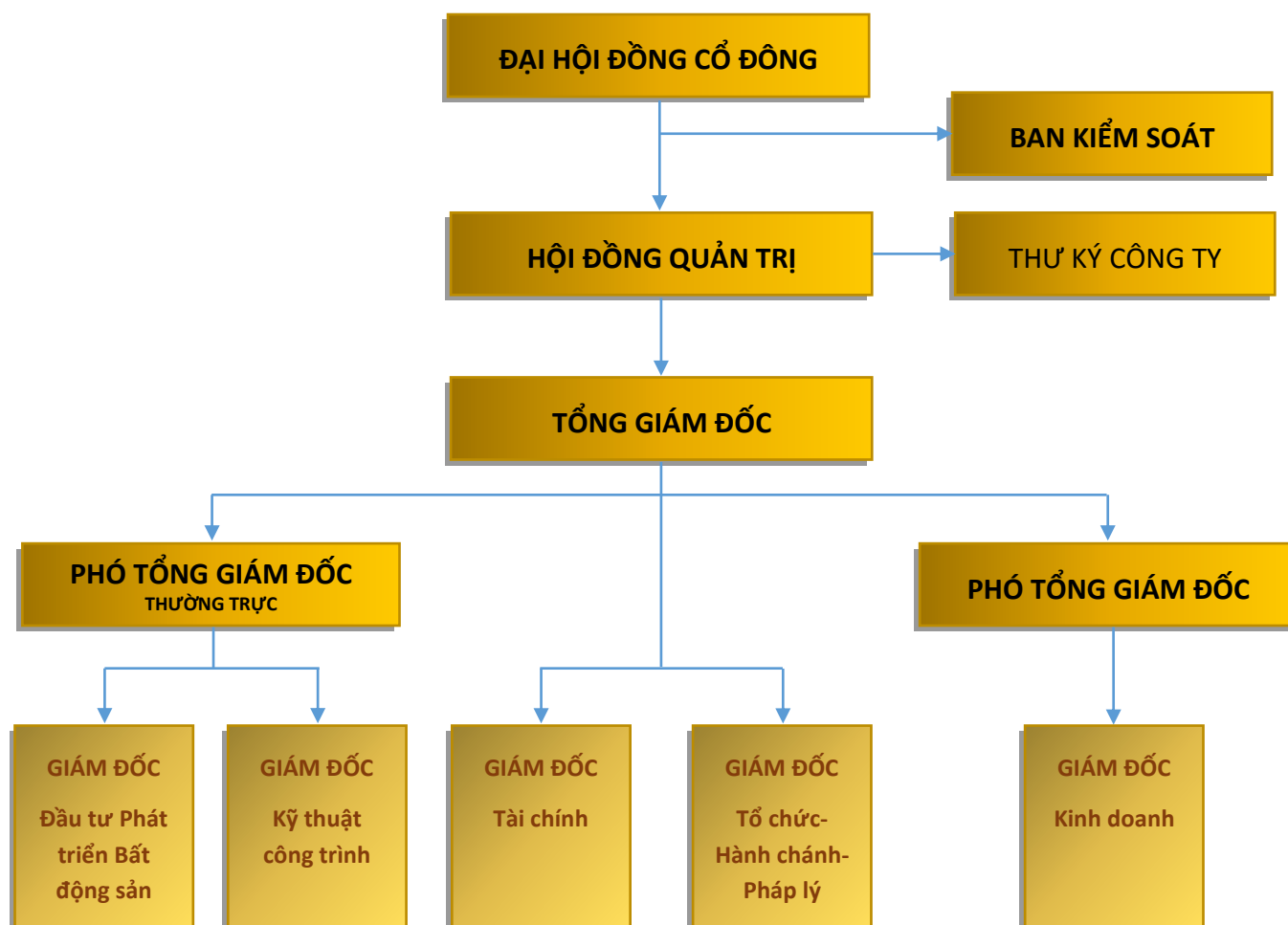
Giúp việc cho Tổng Giám đốc có 02 Phó Tổng Giám đốc và các bộ phận chức năng: 01 Phó Tổng Giám đốc thường trực phụ trách Đầu tư phát triển bất động sản và Kỹ thuật công trình; 01 Phó Tổng Giám đốc phụ trách Kinh doanh và các Trung tâm thương mại Sense City.

Danh sách Ban Tổng Giám đốc như sau:

1. Ông **Phạm Trung Kiên** Tổng Giám đốc
(Bỏ nhiệm ngày 01/01/2020)
2. Ông **Đoàn Trần Thái Duy** Phó Tổng Giám đốc thường trực
3. Ông **Nguyễn Ngọc Thắng** Phó Tổng Giám đốc

➤ **Cơ cấu bộ máy quản lý:**

Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty được mô tả như sơ đồ dưới đây:



Các phòng chức năng của Công ty thực hiện các công việc cụ thể hàng ngày, giúp việc cho Ban Tổng Giám đốc.

• **Phòng Tổ chức – Hành chính – Pháp lý:**

- Tham mưu về cơ cấu tổ chức, công tác đánh giá và quy hoạch cán bộ, ký kết hợp đồng lao động.
- Tham mưu và tiến hành thực hiện công tác tuyển dụng nhân sự, theo dõi đánh giá quá trình học, thử việc của nhân viên tại Công ty và các Trung tâm thương mại Sense City; chính sách đào tạo và phát triển nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu nhân sự của Công ty và các Trung tâm thương mại Sense City.
- Kiểm tra và thực hiện pháp lệnh lao động tại Công ty; báo cáo tình hình nhân sự, xây dựng và đăng ký Thỏa ước lao động tập thể, Nội quy lao động Công ty, thang bảng lương... với các cơ quan chức năng; tham mưu thực hiện công tác an toàn vệ sinh lao động, công tác phòng chống cháy nổ... tại Công ty.
- Xây dựng và kiểm tra việc thực hiện nội quy, quy chế Công ty; các chính sách đãi ngộ, chế độ tiền lương, tiền thưởng, các định chế khen thưởng, kỷ luật nhân viên; các chế độ Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm tai nạn cho cán bộ nhân viên theo quy định của Nhà nước và Công ty.
- Tổ chức công tác hành chính văn phòng đảm bảo tốt nhất các yêu cầu định kỳ và thường xuyên của Công ty (quản trị, lưu trữ hồ sơ, quản lý tài sản, công cụ lao động,

chi phí văn phòng, xăng xe...); tổ chức và thực hiện các công việc liên quan đến khánh tiết, công tác hậu cần, công tác tổ chức các hội nghị, Đại hội đồng cổ đông thường niên, sự kiện... của Công ty.

- Hỗ trợ thực hiện các công việc liên quan đến công tác khởi công, khai trương các dự án của Saigon Co.op và Công ty.
- Quản lý, mua sắm, sửa chữa, thanh lý... tài sản của Công ty và các đơn vị trực thuộc.
- Tham mưu, rà soát, kiểm tra tính pháp lý của các hợp đồng kinh tế, dịch vụ, tư vấn liên quan đến hoạt động của Công ty. Soạn thảo các hợp đồng: mua bán, thế chấp, thanh lý, thuê, cho thuê... tài sản của Công ty; đăng ký, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty kịp thời đáp ứng nhu cầu hoạt động của Công ty trong từng thời điểm; thực hiện thủ tục pháp lý các đơn vị trực thuộc: hồ sơ đăng ký doanh nghiệp, thủ tục thay đổi vốn điều lệ, điều lệ, người đại diện quản lý vốn, loại hình doanh nghiệp... đảm bảo tính pháp lý nhằm bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng cho Công ty và đơn vị trực thuộc...

- **Phòng Tài chính:**

- Công tác Tài chính:
 - Lập kế hoạch tài chính và quản lý ngân sách trong năm tài chính, tham mưu cho Tổng Giám đốc trình Hội đồng quản trị phê duyệt kế hoạch tài chính năm.
 - Thẩm định dự án đầu tư và kiểm soát quá trình đầu tư các dự án. Thu xếp vốn cho các dự án, xác định nguồn vốn tối ưu để phục vụ cho các dự án trung và dài hạn do công ty làm chủ đầu tư.
 - Lập hồ sơ vay vốn ngân hàng, chủ trì việc giao dịch với các tổ chức tài chính có liên quan.
 - Theo dõi, kiểm tra tiến độ giải ngân, thanh quyết toán đối với các hợp đồng kinh tế đã ký kết.
 - Tham mưu giúp Ban Tổng Giám đốc giao chỉ tiêu kế hoạch tài chính năm cho Trung tâm thương mại Sense City.
 - Giám sát tình hình sử dụng vốn của Công ty tại các công ty con, công ty liên kết.
 - Xây dựng các quy chế quản lý tài chính, quy định quản lý thu chi nội bộ, tham mưu các giải pháp đáp ứng yêu cầu quản trị và ra quyết định của Tổng Giám đốc.
 - Xem xét và đề xuất các giải pháp với Tổng Giám đốc trong việc kiểm soát chi phí, quản lý rủi ro về tài chính.
 - Phối hợp chuẩn bị, đàm phán, chịu trách nhiệm rà soát lần cuối các điều khoản trong hợp đồng kinh tế liên quan đến tài chính – kế toán.
 - Tham gia mở thầu, xem xét hồ sơ thầu theo phân công của Tổng Giám đốc.
 - Phối hợp với các đơn vị dịch vụ để quản lý việc chuyển nhượng cổ phần, quản lý cổ đông của Công ty.
 - Tham mưu cho Tổng Giám đốc về công bố thông tin ra bên ngoài theo quy định.
- Công tác Kế toán:
 - Thu thập, xử lý thông tin, chứng từ kế toán theo đối tượng kế toán và nội dung công việc kế toán theo chuẩn mực và chế độ kế toán.
 - Tổ chức ghi sổ kế toán.

- Lập báo cáo tài chính, báo cáo thuế theo quy định; lập các báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Ban Tổng Giám đốc.
- Đôn đốc công ty con gửi báo cáo kế toán định kỳ và hợp nhất với báo cáo của Công ty theo quy định.
- Quản lý hàng tồn kho, quản lý tài sản cố định, theo dõi đối chiếu công nợ.
- Theo dõi vốn đã đầu tư và lợi tức được chia từ phần vốn đầu tư cho Công ty.
- Lưu trữ, bảo quản chứng từ, sổ sách kế toán, bảo mật số liệu kế toán tài chính theo quy định và điều lệ Công ty.
- Thực hiện các nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước, cổ đông và người lao động theo quy định của pháp luật.

- **Phòng Kỹ thuật công trình:**

- Tham mưu dịch vụ tư vấn hoạt động quản lý dự án xây dựng công trình siêu thị Co.opmart, Trung tâm thương mại Sense City:
 - Ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư: thiết kế kiến trúc, thiết kế xây dựng công trình, thẩm tra thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng công trình; giám sát khảo sát xây dựng, giám sát thi công xây dựng, giám sát lắp đặt thiết bị; lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, phòng cháy chữa cháy...
 - Các công tác quản lý dự án cụ thể: tổ chức quản lý chất lượng, khối lượng, tiến độ xây dựng công trình, đảm bảo an toàn và vệ sinh môi trường của công trình; kiểm tra và chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình; tổ chức nghiệm thu, bàn giao công trình.
 - Khảo sát, đánh giá, giám sát thi công sửa chữa các siêu thị Co.opmart, Trung tâm thương mại Sense City.
- Phối hợp với phòng ban chuyên môn của Saigon Co.op để triển khai, thẩm định khả năng bố trí Layout siêu thị cũng như các hạng mục thuộc khu vực cho thuê.
- Phối hợp phòng ban chuyên môn của Saigon Co.op trong việc thống nhất về quy hoạch bố trí các hệ thống liên quan đến môi trường và hệ thống xử lý nước thải.

- **Phòng Đầu tư Phát triển Bất động sản:**

- Khảo sát, nghiên cứu, phân tích thông tin thị trường bất động sản (bao gồm các loại hình bất động sản: đất đai, nhà ở, chung cư, căn hộ dịch vụ, trung tâm thương mại, nhà xưởng, văn phòng, khách sạn, khu nghỉ dưỡng...).
- Tham mưu cho Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc quyết định đầu tư dự án bất động sản và giá trị bất động sản.
- Phối hợp với các phòng ban khác theo quy trình để tham mưu cho Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc về chi phí đầu tư và tiến độ triển khai các dự án thuộc hệ thống siêu thị Co.opmart.
- Phối hợp với các phòng ban khác theo quy trình để tham mưu cho Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc hiệu quả đầu tư Trung tâm thương mại Sense City.
- Lập kế hoạch và phối hợp triển khai kinh doanh khai thác các dự án bất động sản (bao gồm các dự án tự đầu tư và các dự án liên doanh, liên kết với các đối tác trong và ngoài nước).

- Quản lý ngân sách và phối hợp theo dõi tiến độ tổng thể các dự án bất động sản, Trung tâm thương mại Sense City và siêu thị Co.opmart sau khi có quyết định đầu tư.
- Quản lý việc lựa chọn nhà thầu và quản lý hợp đồng thầu của các dự án bất động sản, Trung tâm thương mại Sense City và siêu thị Co.opmart.
- Ký kết hợp đồng, hồ sơ dự toán và giá trị quyết toán công trình theo hạn mức được phân cấp.
- **Phòng Kinh doanh:**
 - Công tác Phát triển mạng lưới:
 - Xây dựng kế hoạch phát triển mạng lưới thích hợp theo nhu cầu phát triển mạng lưới của Saigon Co.op.
 - Thông tin kịp thời và chính xác các thông tin liên quan đến mặt bằng cho Saigon Co.op theo quy định.
 - Thay mặt theo ủy quyền của Saigon Co.op thực hiện các công việc liên quan đến thủ tục pháp lý của mặt bằng.
 - Đàm phán giá và các điều kiện thuê cùng một số công việc có liên quan theo yêu cầu của Saigon Co.op.
 - Tham mưu tổ chức thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư thuộc trách nhiệm của chủ đầu tư.
 - Công tác Kinh doanh trung tâm thương mại:
 - Đề xuất phương án quản lý hoạt động theo Concept Trung tâm thương mại Sense City, khai thác kinh doanh như quy hoạch Layout, phân bố ngành hàng, cho thuê mặt bằng... và lên kế hoạch thực hiện các hoạt động Marketing trong năm tại từng trung tâm thương mại và theo chuỗi trung tâm thương mại (nếu có).
 - Theo dõi tình hình thị trường cũng như các hoạt động của đối thủ về lĩnh vực đầu tư kinh doanh Trung tâm thương mại Sense City.
 - Tham mưu công tác PR, Marketing của Công ty.
 - Theo dõi tình hình thị trường cũng như các hoạt động của đối thủ về lĩnh vực đầu tư kinh doanh trung tâm thương mại – Department Store.
 - Chịu trách nhiệm quản lý theo dõi hoạt động cho thuê các tòa nhà do Công ty sở hữu và quản lý.

➤ **Các công ty con, công ty liên kết:**

Hoạt động chính của các công ty con, công ty liên kết này là kinh doanh các siêu thị theo mô hình chuỗi siêu thị Co.opmart, trung tâm thương mại, dịch vụ và giải trí (xem thuyết minh Báo cáo tài chính riêng năm 2019 đã kiểm toán).

5. Định hướng phát triển

Nhằm xây dựng thương hiệu và uy tín vững chắc trên thị trường, Công ty đã xác định rõ định hướng phát triển lâu dài như sau:

- *Tập trung đầu tư vào trung tâm thương mại, trung tâm thương mại chuyên dùng, Outlet, đầu tư bất động sản phức hợp.*
- *Thực hiện dịch vụ cho Saigon Co.op như dịch vụ tổng thầu tư vấn, xây dựng, tìm kiếm mặt bằng phát triển các dự án bán lẻ trong toàn quốc.*

- *Đẩy mạnh hợp tác với các tập đoàn đa quốc gia để phát triển trong môi trường toàn cầu hóa.*
- *Tối đa hóa giá trị cho các cổ đông.*

Tầm nhìn:

Trở thành công ty Việt Nam hàng đầu về kinh doanh bất động sản thương mại, quản lý và vận hành trung tâm thương mại



Sứ mệnh:

Là cánh tay nối dài của Saigon Co.op, tập trung tìm kiếm mặt bằng, xây dựng cơ sở hạ tầng cho hệ thống siêu thị Co.opmart, đồng thời tạo giá trị tăng thêm cho cổ đông



6. Các rủi ro

- Rủi ro về kinh tế: Hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung chịu sự tác động bởi các yếu tố kinh tế cũng như các chính sách điều tiết kinh tế vĩ mô của Chính phủ.
- Rủi ro về luật pháp: Rủi ro luật pháp liên quan đến việc thay đổi các chính sách của Nhà nước liên quan đến các hoạt động của ngành bất động sản, bán lẻ và cho thuê mặt bằng bán lẻ... nói chung và của Công ty nói riêng. Việc thay đổi chính sách và quy định của Nhà nước liên quan đến hoạt động của các ngành này sẽ tác động tới quá trình kinh doanh và kết quả kinh doanh của Công ty.
- Rủi ro khác:
 - Ngoài các rủi ro nêu trên, Công ty còn có thể chịu những rủi ro hoạt động xuất phát từ những biến cố xảy ra từ chính bản thân Công ty trong quá trình hoạt động như: sai sót trong việc áp dụng quy trình nghiệp vụ, hệ thống công nghệ thông tin bị sự cố, tác động của con người... Để phòng ngừa các loại rủi ro này Công ty đã triển khai các biện pháp quản lý rủi ro hàng ngày từ các phòng ban, cá nhân, chuẩn hóa các quy trình nghiệp vụ và các quy trình quản lý...
 - Một số rủi ro mang tính bất thường, bất khả kháng như: thiên tai, dịch họa, hỏa hoạn, dịch bệnh... khi xảy ra thì tác động rất lớn và nghiêm trọng về người, tài sản và tình hình hoạt động chung của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Sự ổn định của kinh tế vĩ mô Việt Nam năm 2019 tiếp tục được đảm bảo với các định hướng chính sách xuyên suốt, các giải pháp kịp thời và hiệu quả của Chính phủ và Ngân hàng nhà nước dù phải đối mặt không ít khó khăn, thách thức. Tốc độ tăng trưởng GDP đạt 7,02% (năm thứ 2 liên tiếp đạt trên 7%), chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân tăng 2,79% so với năm 2018, tỷ giá ổn định, mặt bằng lãi suất được duy trì ở mức hợp lý, thị trường bất động sản và chứng khoán tiếp tục khôi phục và tăng trưởng... Trong bối cảnh đó, hoạt động kinh doanh của Công ty tiếp tục được duy trì ổn định.

➤ Đối với hoạt động đầu tư và kinh doanh trung tâm thương mại: Bên cạnh tiếp tục công tác hoàn thiện Concept, Công ty đã đổi mới Layout, tập trung khai thác sức mua, đầu tư cho các hoạt động nhằm kích cầu, thu hút khách hàng tại các Trung tâm thương mại Sense City: Bến Tre, Cần Thơ và Cà Mau. Trung tâm thương mại SC VivoCity duy trì hoạt động ổn định, thu hút đông đảo khách hàng đến tham quan, mua sắm, vui chơi và giải trí. Đầu năm 2019, Công ty đã chính thức khai trương và đưa vào hoạt động Trung tâm thương mại Sense City Phạm Văn Đồng tại Quận Thủ Đức, TP.HCM. Trong năm, Công ty đã hợp tác cùng với Saigon Co.op ký kết thỏa thuận hợp tác với Công ty Cổ phần Đầu tư Đông Sài Gòn DSG để đầu tư xây dựng Trung tâm thương mại Sense City tại Khu Công nghệ cao TP.HCM, Quận 9, TP.HCM.

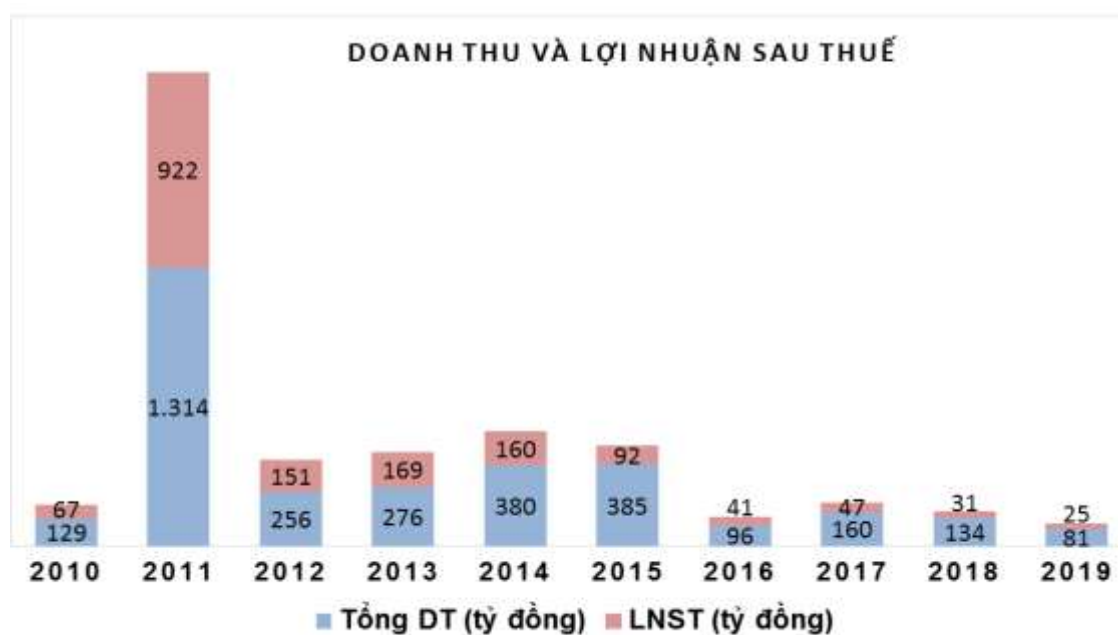
➤ Đối với hoạt động tư vấn phát triển mạng lưới và quản lý dự án cho Saigon Co.op: Công ty đã hoàn thành thủ tục pháp lý, quản lý dự án và đưa vào hoạt động 08 dự án siêu thị Co.opmart.

Đối với dự án nhà ở Phường 15 – Quận Gò Vấp: Công ty đã hoàn thành nghiệm thu, bàn giao hạ tầng cơ sở cho địa phương, quản lý thi công nhà các hộ dân (có 189/231 hộ dân đã xây dựng nhà ở hoàn chỉnh). Thực hiện quản lý và giám sát thi công xây dựng dự án Chung cư Saigon Co.op, hoàn thành thủ tục đăng ký hợp đồng mẫu mua bán nhà chung cư và đã được Sở Công Thương TP.HCM chấp thuận, đang trình phương án bán nhà ở và Shophouse cho cán bộ nhân viên Saigon Co.op.

➤ Đối với hoạt động đầu tư bất động sản: Đối với dự án An Phú, Công ty tiếp tục phối hợp với đối tác Novaland thực hiện các thủ tục pháp lý về đất đai, thủ tục điều chỉnh quy hoạch 1/500, chuẩn bị thủ tục xin giao đất và đóng tiền sử dụng đất, đền bù hạ tầng trực chính, chuẩn bị phương án đầu tư trình Hội đồng quản trị phê duyệt. Đối với dự án 102 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Công ty đang phân tích, cập nhật hiệu quả đầu tư và chuẩn bị phương án đầu tư trình Hội đồng quản trị phê duyệt. Đối với dự án Khách sạn Cần Thơ, Công ty đã tổ chức khởi công xây dựng, thực hiện quản lý và giám sát thi công, đồng thời phối hợp với đơn vị tư vấn triển khai thiết kế nội thất và chiến lược kinh doanh và vận hành, đồng thời tìm đối tác hợp tác kinh doanh.

➤ Đối với mô hình Chợ hiện đại Sense Market tại Khu B, Công viên 23/9, TP.HCM: Thực hiện chủ trương của UBND TP.HCM về việc thu hồi mặt bằng để chỉnh trang và cải tạo Công viên 23/9, Công ty đã tiến hành thủ tục trả mặt bằng thuê, chấm dứt hoạt động kinh doanh và tiến hành giải thể công ty con triển khai dự án này để bảo toàn vốn.

Kết thúc năm 2019, Công ty đã đạt được kết quả kinh doanh tương đối khả quan. Doanh thu thực hiện năm 2019 đạt 37,0 tỷ đồng, giảm 15,1% so với kế hoạch năm; lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2019 đạt 27,2 tỷ đồng, tăng 65,9% so với kế hoạch năm.



2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Năm sinh	CMND/CCCD
1	Phạm Trung Kiên	Tổng Giám đốc	1975	022991987
2	Đoàn Trần Thái Duy	Phó Tổng Giám đốc thường trực	1979	079079008612
3	Nguyễn Ngọc Thắng	Phó Tổng Giám đốc	1975	079075004406
4	Bùi Thị Kim Nga	Giám đốc Tài chính, kiêm Kế toán trưởng	1976	025008583

2.1.1. Tổng Giám đốc

- Họ và tên: **PHẠM TRUNG KIÊN**
- Số CMND: 022991987
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 27/09/1975
- Nơi sinh: TP.HCM
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Xã Mỹ Lộc, Huyện Tam Bình, Tỉnh Vĩnh Long
- Địa chỉ thường trú: 47 Phạm Ngọc Thạch, Phường 6, Quận 3, TP.HCM
- Trình độ học vấn: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản lý dự án đầu tư xây dựng
- Quá trình công tác:

- Từ 09/1999 – 11/2000 Kiến trúc sư Viện Quy hoạch Xây dựng TP.HCM
 - Từ 12/2000 – 05/2006 Chuyên viên, Phó Phòng Kỹ thuật dự án Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại TP.HCM (Saigon Co.op)
 - Từ 06/2006 – 07/2007 Du học Thạc sĩ Quản lý dự án đầu tư xây dựng tại nước Úc (Chương trình đào tạo 300 Tiến sĩ, Thạc sĩ)
 - Từ 07/2007 – 04/2010 Giám đốc Phòng Phát triển dự án Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sài Gòn Co.op (SCID), Ủy viên Hội đồng quản trị Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại TP.HCM (Saigon Co.op)
 - Từ 04/2010 – 12/2015 Phó Tổng Giám đốc thường trực Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sài Gòn Co.op (SCID), Ủy viên Hội đồng quản trị Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại TP.HCM (Saigon Co.op)
 - Từ 01/2016 – nay Ủy viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại TP.HCM (Saigon Co.op); Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sài Gòn Co.op (SCID); Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty Thương mại Dịch vụ Toàn Tâm; Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Hệ thống phân phối Đà Nẵng; Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Sài Gòn – Xuân Oai
- Số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu (31/12/2019): Không có
 - Số cổ phần sở hữu của người có liên quan (31/12/2019): Không có
 - Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

2.1.2. Phó Tổng Giám đốc thường trực:

- Họ và tên: **ĐOÀN TRẦN THÁI DUY**
- Số CCCD: 079079008612
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 31/08/1979
- Nơi sinh: TP.HCM
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Bình Định
- Địa chỉ thường trú: A17 Cống Quỳnh, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, TP.HCM
- Trình độ học vấn: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng, Thạc sĩ Bất động sản
- Quá trình công tác:
 - Từ 01/2003 – 02/2005 Nhân viên Phòng Kỹ thuật Tổng Công ty Địa ốc Sài Gòn (Resco)
 - Từ 02/2005 – 09/2006 Du học thạc sĩ tại nước Úc
 - Từ 12/2006 – 05/2007 Phó Ban thường trực dự án 86 NTMK, Quận 3 và Tân Phong, Quận 7 Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại TP.HCM (Saigon Co.op)

- Từ 05/2007 – 03/2016 Phó Giám đốc Phòng Phát triển Dự án, Giám đốc Phòng Đầu tư Phát triển Bất động sản Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sài Gòn Co.op (SCID)
- Từ 03/2016 – nay Phó Tổng Giám đốc thường trực Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sài Gòn Co.op (SCID)
- Số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu (31/12/2019): Không có
- Số cổ phần sở hữu của người có liên quan (31/12/2019):
 - Cha: Đoàn Thành sở hữu 5.000 cổ phần, chiếm 0,005% vốn điều lệ
 - Vợ: Chu Thị Lan Anh sở hữu 6.000 cổ phần, chiếm 0,006% vốn điều lệ
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

2.1.3. Phó Tổng Giám đốc:

- Họ và tên: **NGUYỄN NGỌC THẮNG**
- Số CCCD: 079075004406
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 01/11/1975
- Nơi sinh: Thừa Thiên Huế
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Thừa Thiên Huế
- Địa chỉ thường trú: 529/113 Huỳnh Văn Bánh, Phường 14, Quận Phú Nhuận, TP.HCM
- Trình độ học vấn: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:
 - Từ 1997 – 07/2000 Nhân viên Kế toán Siêu thị Co.opmart Hậu Giang
 - Từ 07/2000 – 10/2003 Tổ phó, Tổ trưởng ngành hàng đồ dùng các Siêu thị Co.opmart: Hậu Giang, Phú Lâm
 - Từ 10/2003 – 01/2004 Cửa hàng trưởng Cửa hàng Co.op Ga Sài Gòn
 - Từ 01/2004 – 05/2009 Phó giám đốc, Giám đốc các Siêu thị Co.opmart: Quy Nhơn, Xa lộ Hà Nội, An Đông, Vĩnh Long; Giám đốc khu vực miền Tây
 - Từ 05/2009 – 04/2013 Thành viên Dự án Tân Phong; Học tập quản lý và điều hành trung tâm thương mại tại Singapore; Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Tài chính Công ty Cổ phần Phát triển Khu phức hợp Thương mại Vietsin (VCCD)
 - Từ 04/2013 – nay Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sài Gòn Co.op (SCID); Thành viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Sài Gòn – Xuân Oai
- Số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu (31/12/2019): Không có

- Số cổ phần sở hữu của người có liên quan (31/12/2019): Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

2.1.4. Giám đốc Tài chính, kiêm Kế toán trưởng:

- Họ và tên: **BÙI THỊ KIM NGA**
- Số CMND: 025008583
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 20/12/1976
- Nơi sinh: Tiền Giang
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Tiền Giang
- Địa chỉ thường trú: 32/2L Ấp Mỹ Hòa 1, Xã Trung Chánh, Huyện Hóc Môn, TP.HCM
- Trình độ học vấn: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
 - Từ 09/1999 – 06/2000: Nhân viên Kế toán Công ty TNHH Diệu Thương
 - Từ 07/2000 – 12/2000: Đi học nghiệp vụ
 - Từ 01/2001 – 09/2013: Nhân viên Phòng Kế toán, Chuyên viên Ban Kiểm toán nội bộ, Phó Ban Kiểm toán nội bộ Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại TP.HCM (Saigon Co.op)
 - Từ 10/2013 – 12/2018: Phó Giám đốc Tài chính, Giám đốc Tài chính Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sài Gòn Co.op (SCID)
 - Từ 01/2019 – nay: Giám đốc Tài chính Công ty, kiêm Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sài Gòn Co.op (SCID)
- Số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu (31/12/2019): Không có
- Số cổ phần sở hữu của người có liên quan (31/12/2019): Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

2.2. Chính sách đối với người lao động**2.2.1. Tình hình và số lượng lao động trong Công ty**

Tổng số lao động tính đến thời điểm 31/12/2019 là 60 người với cơ cấu như sau:

Phân loại	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
1. Phân theo giới tính	60	100
- Nam	38	63,3
- Nữ	22	36,7
2. Phân theo trình độ	60	100

Phân loại	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
- Trên đại học	9	15,0
- Đại học, cao đẳng	44	73,3
- Phổ thông	7	11,7
3. Phân theo hợp đồng lao động	60	100
- Không xác định thời hạn	39	65,0
- 36 tháng	09	15,0
- 12 tháng	12	20,0

2.2.2. Chính sách lương, thưởng, trợ cấp, đánh giá, chế độ làm việc, đào tạo, phúc lợi

➤ *Chính sách lương, thưởng, trợ cấp:*

- Cán bộ nhân viên được hưởng 13 tháng lương cơ bản (Gross)/năm. Bên cạnh đó, cán bộ nhân viên còn được thưởng nhân các sự kiện của toàn hệ thống, thưởng KPI, hợp mặt đầu xuân, cao điểm tết, các đợt phần thưởng doanh số hoàn thành kế hoạch doanh thu theo định hướng kinh doanh của Công ty. Ngoài ra, cán bộ nhân viên sẽ được thưởng bổ sung thêm nếu Công ty hoàn thành vượt mức kế hoạch được giao và thưởng cuối năm (gồm thưởng quỹ thu nhập còn lại và thưởng vượt năng suất) hưởng theo tỷ suất thu nhập được giao và BSC.
- Cán bộ nhân viên được hưởng các loại trợ cấp và phụ cấp như: tiền cơm, công tác phí, chức danh, kiêm nhiệm... tùy từng chức danh cụ thể.
- Công ty mua đầy đủ các loại bảo hiểm theo quy định cho cán bộ nhân viên.

➤ *Chính sách đánh giá, thăng tiến và phát triển:*

- Tất cả cán bộ nhân viên phải tham gia đánh giá mức độ hoàn thành công việc của mình trong năm theo quy định với mục đích: đánh giá đúng chất lượng công việc và tính tuân thủ quy trình, quy định của cán bộ nhân viên; tạo động lực cho quá trình làm việc của nhân viên trên cơ sở đánh giá sát thực tế, công bằng và minh bạch; là cơ sở để xét các khoản thưởng hàng năm theo quy định của Công ty, đánh giá năng suất lao động, bổ nhiệm, chấm dứt hợp đồng lao động...
- Cơ hội thăng tiến nghề nghiệp công bằng cho mọi đối tượng được xác lập bằng kế hoạch sử dụng nguồn nhân lực. Những cán bộ nhân viên có khả năng làm việc tốt, có khả năng thích ứng và đầy đủ các tố chất và tiêu chuẩn phù hợp với nhu cầu hoạt động thực tế của Công ty đều có cơ hội thăng tiến theo cấp bậc nghề nghiệp hoặc cấp bậc quản lý của Công ty.

➤ *Chế độ làm việc:*

- Thời gian làm việc: Công ty thực hiện chế độ làm việc 44 giờ/tuần.
- Nghỉ phép, lễ, tết: Cán bộ nhân viên được nghỉ lễ, tết theo đúng quy định của Nhà nước.
- Nghỉ ốm, thai sản: Cán bộ nhân viên khi nghỉ ốm và thai sản sẽ được hưởng trợ cấp ốm đau do quỹ Bảo hiểm xã hội chi trả theo Luật Lao động.
- Điều kiện làm việc: Công ty luôn tạo điều kiện tốt nhất cho cán bộ nhân viên làm việc, trang bị đầy đủ trang thiết bị cần thiết để cán bộ nhân viên làm việc hiệu quả nhất. Ngoài ra, nguyên tắc an toàn lao động luôn được tuân thủ nghiêm ngặt.

➤ Chính sách đào tạo:

- Công ty luôn quan tâm đến công tác đào tạo, huấn luyện cho cán bộ nhân viên. Tùy theo chức danh của cán bộ nhân viên và dự kiến quy hoạch, Công ty sẽ cử cán bộ nhân viên đi đào tạo các ngành học phù hợp với định hướng của Công ty.
- Công ty liên kết với một số trường và trung tâm bên ngoài tổ chức các lớp học cho cán bộ nhân viên để nâng cao trình độ ngoại ngữ, khả năng giao tiếp, thương lượng hợp đồng... Đồng thời, Công ty cũng cử cán bộ nhân viên tham gia các lớp bổ sung để nâng cao kiến thức chuyên môn.

➤ Chính sách phúc lợi:

- Chi trợ cấp khó khăn đột xuất; sinh nhật, đám cưới, đám tang (tứ thân phụ mẫu).
- Chi du lịch, nghỉ mát, an dưỡng, tham quan, học tập.
- Tặng quà cho các cháu thiếu nhi ngày 1/6. Chi thường khuyến khích cho con của cán bộ nhân viên học giỏi.
- Tặng quà cán bộ nhân viên nhân dịp Trung thu.
- Tặng quà cho cán bộ nhân viên nữ ngày 8/3, 20/10.
- Chi thăm hỏi ốm đau cho cán bộ nhân viên, thiên tai, từ thiện...
- Chi hỗ trợ hoạt động của đoàn thể (Đoàn Thanh niên...), phúc lợi xã hội.
- Hỗ trợ cán bộ nhân viên nữ vệ sinh phí; trợ cấp nuôi con nhỏ, trợ cấp sau khi sinh.
- Tặng quà cho cán bộ nhân viên từng là bộ đội, thương binh hoặc con liệt sĩ nhân ngày 27/7, 22/12.
- Cán bộ nhân viên được khám sức khỏe định kỳ 01 năm/lần. Cán bộ nhân viên làm công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm được khám sức khỏe định kỳ 06 tháng/lần; cán bộ nhân viên nữ được khám phụ khoa 06 tháng/lần; cán bộ nhân viên nam trên 40 tuổi được khám nam khoa 01 năm/lần.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Xem thuyết minh Báo cáo tài chính riêng năm 2019 đã kiểm toán.

4. Tình hình tài chính**4.1. Tình hình tài chính**

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	2.156.574.831.835	2.080.658.197.743	-3,5%
2	Doanh thu thuần	82.765.653.283	37.058.180.205	-55,2%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	32.156.996.657	28.460.892.441	-11,5%
4	Lợi nhuận khác	1.587.768.868	-1.208.111.151	-176,1%
5	Lợi nhuận trước thuế	33.744.765.525	27.252.781.290	-19,2%
6	Lợi nhuận sau thuế	31.355.616.956	25.236.699.807	-19,5%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	191,4%	-	-

Nguồn: Báo cáo tài chính riêng năm 2018 và 2019 đã kiểm toán

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2018	Năm 2019
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	10,92	22,18
+ Hệ số thanh toán nhanh	lần	10,71	21,73
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	lần	0,08	0,06
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	0,08	0,06
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	%	3,84	1,78
+ Doanh thu thuần/Vốn chủ sở hữu	%	4,15	1,89
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	lần	0,38	0,68
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	lần	0,02	0,01
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	lần	0,01	0,01
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	lần	0,39	0,77

Nguồn: Báo cáo tài chính riêng năm 2018 và 2019 đã kiểm toán

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**5.1. Cổ phần**

- Tên chứng khoán: Cổ phần Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sài Gòn Co.op.
- Mã chứng khoán: SID.
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.
- Tổng số cổ phần: 100.000.000 cổ phần.
- Số lượng cổ phần đang lưu hành: 100.000.000 cổ phần.
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 100.000.000 cổ phần.
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật, điều lệ Công ty hay cam kết của người sở hữu: 0 cổ phần.

5.2. Cơ cấu cổ đông

Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 31/12/2019 như sau:

Đối tượng	Cổ đông trong nước			Cổ đông nước ngoài			Tổng cộng		
	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
1. Cổ đông Nhà nước	-	-	-	-	-	-	-	-	-
2. Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% vốn cổ phần)	1	96.092.796	96,09	-	-	-	1	96.092.796	96,09
3. Cổ đông nhỏ (sở hữu dưới 5% vốn cổ phần)	844	3.758.004	3,76	7	149.200	0,15	851	3.907.204	3,91
4. Cổ đông nội bộ	-	-	-	-	-	-	-	-	-
- Hội đồng quản trị (*)	-	-	-	-	-	-	-	-	-
- Ban Tổng Giám đốc (**)	-	-	-	-	-	-	-	-	-
- Ban kiểm soát	-	-	-	-	-	-	-	-	-
- Kế toán trưởng	-	-	-	-	-	-	-	-	-
5. Cổ đông trong Công ty	-	-	-	-	-	-	-	-	-
- Cán bộ nhân viên (***)	-	-	-	-	-	-	-	-	-
- Cổ phiếu quỹ	-	-	-	-	-	-	-	-	-
6. Cổ đông ngoài Công ty	845	99.850.800	99,85	7	149.200	0,15	852	100.000.000	100,0
- Cá nhân	843	3.738.004	3,74	6	148.900	0,15	849	3.886.904	3,89
- Tổ chức	2	96.112.796	96,11	1	300	0,0003	3	96.113.996	96,11

Nguồn: Danh sách cổ đông của Công ty tại thời điểm 31/12/2019

Ghi chú:

(*) không bao gồm cổ đông là Kế toán trưởng.

(**) không bao gồm cổ đông là Thành viên Hội đồng quản trị.

(***) không bao gồm các cổ đông là Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng.

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Không có.

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ

Không có.

5.5. Các chứng khoán khác

Không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến xã hội của Công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Công ty là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực đầu tư và kinh doanh bất động sản thương mại như: trung tâm thương mại, văn phòng, căn hộ dịch vụ...; thực hiện các dịch vụ tư vấn phát triển mạng lưới, quản lý dự án, sửa chữa, bảo trì, bảo hành phần xây dựng cơ bản các dự án siêu thị Co.opmart cho Saigon Co.op. Để triển khai các hoạt động kinh doanh thì Công ty thực hiện theo hình thức thuê nhà thầu thi công, không tổ chức trực tiếp thi công mà chỉ làm chủ đầu tư, tổng thầu và giao cho các nhà thầu. Do vậy, Công ty không quản lý trực tiếp nguồn nguyên vật liệu sử dụng trong việc đầu tư các dự án bất động sản thương mại hoặc cung cấp các dịch vụ tư vấn.

6.2. Tiêu thụ điện, nước

Công ty luôn đề cao việc sử dụng điện nước một cách tiết kiệm và hợp lý thông qua các quy định. Các giải pháp tiết kiệm của Công ty tập trung vào việc nâng cao ý thức, tinh thần tự giác của cán bộ nhân viên trong việc sử dụng; sử dụng các thiết bị tiết kiệm điện nước, thường xuyên kiểm tra và có biện pháp khắc phục ngay các sự cố, cụ thể:

- Tắt toàn bộ các thiết bị: máy vi tính, máy điều hòa, đèn chiếu sáng trong phòng làm việc khi không có người sử dụng, tắt bớt đèn tại các vị trí cán bộ nhân viên đã ra ngoài làm việc, khi ra về, chỉ để lại các thiết bị thật cần thiết.
- Sử dụng nhiệt độ điều hòa vừa phải, khuyến khích cán bộ nhân viên làm hết việc trong giờ làm việc, định kỳ bảo trì bảo dưỡng các máy điều hòa trong Công ty nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động.
- Thiết lập chế độ tắt màn hình máy tính sau 15 phút không sử dụng.
- Kiểm tra và tắt vòi nước, thiết bị vệ sinh khi không sử dụng.
- Thường xuyên kiểm tra tình trạng hoạt động của hệ thống nước vệ sinh, khắc phục ngay tình trạng rò rỉ.
- Giữ gìn vệ sinh chung tại văn phòng để tiết kiệm chi phí vệ sinh.

6.3. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

- Luôn tuân thủ và chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.
- Sử dụng có ý thức các nguồn năng lượng và tài nguyên thiên nhiên, tăng cường sử dụng các sản phẩm tái chế và sử dụng các thiết bị xanh.
- Áp dụng công nghệ tiên tiến để giảm thiểu mức tiêu thụ năng lượng.
- Thường xuyên thực hiện công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, tiết kiệm năng lượng đối với cán bộ nhân viên trong Công ty.

6.4. Chính sách liên quan đến người lao động

Xem phần II, mục 2.2.

6.5. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

- Trong năm 2019, Công ty đã tổ chức thăm và tặng hơn 100 phần quà (sữa, bánh, kẹo) và 100 bao lì xì cho các trẻ em mồ côi tại Mái ấm Tâm Đức, Chùa Linh Sơn – Phường 12 – Quận 4 – TP.HCM; thăm và tặng 100 phần quà (sữa, bánh, kẹo) cho các trẻ em tại Trường chuyên biệt Khiếm thính Hy Vọng – Phường 11 – Quận 6 – TP.HCM; tổ chức gian hàng hội chợ xuân cho các em Trường chuyên biệt khiếm thị Nguyễn Đình Chiểu – Quận 10 – TP.HCM; thăm và tặng hơn 120 phần quà (lồng đèn, bánh, kẹo, tả, sữa) cho trẻ em mồ côi và khuyết tật tại Trung tâm bảo trợ trẻ em Gò Vấp – Quận Gò Vấp – TP.HCM; thăm và tặng

quà cho các trẻ em bị nhiễm chất độc da cam tại Làng Hòa Bình – Bệnh viện Từ Dũ – TP.HCM nhân dịp Tết Kỷ Hợi; phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ Nữ và Đoàn Thanh niên Phường 7 – Quận 10 – TP.HCM tài trợ tặng 02 phần quà cho người dân có hoàn cảnh khó khăn.

- Bên cạnh đó, vào các dịp ngày lễ, ngày kỷ niệm truyền thống, Công ty đã tổ chức các hoạt động tri ân như: sinh hoạt chi bộ mở rộng chuyên đề “Về nguồn” tại Khu di tích lịch sử Minh Đạm – Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; viếng và dâng hoa tại Tượng đài Bác Hồ nhân kỷ niệm 129 năm ngày sinh nhật Bác; tổ chức các hoạt động chào mừng, thi tay nghề, thi trang điểm, gói quà, sinh hoạt chuyên đề... kỷ niệm ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, ngày Gia đình Việt Nam 28/6, ngày Thương binh – Liệt sỹ 27/7, ngày thành lập Công đoàn Việt Nam 28/7, ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10.
- Ngoài ra, nhằm tạo sự đoàn kết và giao lưu cho tất cả cán bộ nhân viên, Công ty đã phối hợp tổ chức nhiều hoạt động như: tham quan nghỉ mát; hiến máu nhân đạo do công đoàn cấp trên tổ chức; tiếp tục duy trì câu lạc bộ bóng bàn và bóng đá; tổ chức cho con em cán bộ nhân viên vui chơi nhân ngày Quốc tế Thiếu nhi 1/6; khen thưởng cho con em cán bộ nhân viên đạt thành tích học sinh giỏi, tiên tiến; tặng quà sinh nhật, thực hiện chăm lo tết trung thu, tết nguyên đán cho cán bộ nhân viên Công ty...



III. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc

I. Đánh giá tình hình kinh tế năm 2019

- Sự ổn định của kinh tế vĩ mô Việt Nam năm 2019 tiếp tục được đảm bảo với các định hướng chính sách xuyên suốt, các giải pháp kịp thời và hiệu quả của Chính phủ dù phải đối mặt không ít khó khăn, thách thức. Tốc độ tăng trưởng GDP đạt 7,02% (vượt mục tiêu của Quốc hội đề ra từ 6,6% – 6,8% và cũng là năm thứ 2 liên tiếp đạt mức tăng trưởng trên 7%), CPI bình quân tăng 2,79% so với năm 2018, tỷ giá ổn định (dưới mục tiêu năm 2019 và thấp nhất trong 3 năm qua), mặt bằng lãi suất được duy trì ở mức hợp lý.
- Thị trường bất động sản thương mại và bán lẻ tiếp tục có bước tăng trưởng vững chắc. Hoạt động M&A trong ngành bán lẻ diễn ra sôi động.

II. Kết quả đạt được trong năm 2019

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.
- Doanh thu và lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2019:
 - Doanh thu: 37,0 tỷ đồng.
 - Lợi nhuận trước thuế: 27,2 tỷ đồng.
- Kinh doanh Trung tâm thương mại Sense City:
 - Trung tâm thương mại Sense City Cần Thơ, Bến Tre và Cà Mau: tỷ lệ lấp đầy đạt trên 94%, tập trung tái bố trí Layout, tăng cường phối hợp với các khách hàng thuê tổ chức thường xuyên các chương trình PR, Marketing, Event, khuyến mãi, hoạt náo... đã thu hút đông đảo khách hàng đến tham quan, mua sắm và vui chơi giải trí.
 - Khai trương và đưa vào hoạt động Trung tâm thương mại Sense City Phạm Văn Đồng vào đầu năm 2019, tỷ lệ lấp đầy đạt 95%.
 - Trong năm, Công ty đã cùng với Saigon Co.op ký kết thỏa thuận hợp tác với Công ty Cổ phần Đầu tư Đông Sài Gòn DSG để đầu tư xây dựng Trung tâm thương mại Sense City tại Khu Công nghệ cao Quận 9, TP.HCM.
- Trung tâm thương mại SC VivoCity: tỷ lệ lấp đầy bình quân đạt 94%, duy trì hoạt động ổn định. Thường xuyên tổ chức các hoạt động quảng cáo, khuyến mãi, trang trí thu hút nhiều khách hàng đến vui chơi giải trí, tham quan mua sắm, đã đón 8,4 triệu lượt khách đến tham quan, mua sắm và vui chơi giải trí (tăng 3,7% so với năm 2018).
- Kinh doanh bất động sản cho thuê: Tiếp tục cho các đối tác thuê kinh doanh 02 tòa nhà: 253 Điện Biên Phủ – Quận 3 và 102 Nam Kỳ Khởi Nghĩa – Quận 1.
- Đầu tư phát triển dự án bất động sản:
 - Dự án An Phú: phối hợp với đối tác Novaland tiếp tục thực hiện các thủ tục pháp lý dự án, thực hiện các thủ tục điều chỉnh quy hoạch tỷ lệ 1/500 và cập nhật hiệu quả đầu tư.
 - Dự án Khách sạn Cần Thơ: phối hợp với đơn vị tư vấn triển khai thiết kế nội thất và chiến lược kinh doanh và vận hành, đồng thời tìm đối tác hợp tác kinh doanh.
 - Dự án 102 Nam Kỳ Khởi Nghĩa: tiếp tục phân tích và cập nhật hiệu quả đầu tư để trình Hội đồng quản trị.
- Dịch vụ quản lý dự án:
 - Hoàn thành quản lý thi công xây dựng và bàn giao cho Saigon Co.op để đưa vào hoạt động 08 dự án siêu thị Co.opmart: Tân Biên, Dương Minh Châu (Tỉnh Tây Ninh), Thoại

Son (Tỉnh An Giang), Son Trà (TP.Đà Nẵng), Tô Ký, Tam Bình, Phan Văn Hớn và Bình Tân 2 (TP.HCM).

- Phối hợp với Saigon Co.op tiếp nhận hệ thống Auchan, thực hiện cải tạo đưa vào hoạt động các 02 dự án siêu thị Co.opmart SCA: Cao Thắng và Âu Cơ (TP.HCM).
 - Tổ chức đấu thầu các gói thầu, báo cáo kết quả đấu thầu, khảo sát, thiết kế xin phép và quản lý thiết kế, khảo sát cải tạo và cải tạo, khởi công và quản lý thi công các dự án siêu thị Co.opmart, trung tâm thương mại và nhà chung cư.
 - Dự án Nhà ở Gò Vấp: có 189/231 hộ dân đã xây dựng nhà ở hoàn chỉnh. Nhà Chung cư Saigon Co.op: quản lý và giám sát thi công xây dựng; phối hợp tham mưu soạn thảo bộ hồ sơ pháp lý về việc kinh doanh và quản lý căn hộ chung cư; làm việc với Sở Xây dựng về việc đủ điều kiện được bán nhà chung cư, hoàn thành việc đăng ký hợp đồng mẫu mua bán nhà chung cư với Sở Công Thương TP.HCM.
- Dịch vụ phát triển mạng lưới:
- Hoàn thành các thủ tục pháp lý về mặt bằng và bàn giao cho Saigon Co.op để triển khai đầu tư, xây dựng 03 dự án siêu thị Co.opmart: Tân Biên, Dương Minh Châu (Tỉnh Tây Ninh) và Tháp Mười (Tỉnh Đồng Tháp).
 - Tiếp tục tìm kiếm mặt bằng, thực hiện các thủ tục pháp lý về đất đai, hoàn công, chuyển đổi, sở hữu đất và công trình trên đất của các dự án siêu thị Co.opmart cho Saigon Co.op.
- Nhiệm vụ khác:
- Kiểm soát thực hiện ngân sách năm 2019, lập ngân sách hoạt động năm 2020. Giao kế hoạch năm 2019 cũng như kiểm tra và hỗ trợ nghiệp vụ kế toán cho các Trung tâm thương mại Sense City. Làm việc với ngân hàng để chuẩn bị nguồn vốn tài trợ cho dự án Khách sạn Cần Thơ, Sense City Quận 9.
 - Hoàn thành các thủ tục pháp lý: Thay đổi người đại diện vốn, đề cử và bầu thành viên hội đồng quản trị/thành viên hội đồng thành viên/chủ tịch hội đồng thành viên/chủ tịch công ty và tặng vốn điều lệ tại các công ty con, công ty liên doanh liên kết.
 - Thực hiện các chính sách lương, công tác đánh giá thi đua, xếp loại, khen thưởng năm 2019 cho cán bộ nhân viên.

III. Định hướng hoạt động năm 2020

1. Dự báo tình hình kinh tế thị trường năm 2020

- Dự báo kinh tế vĩ mô Việt Nam sẽ tiếp tục được duy trì ổn định. Tuy nhiên, tăng trưởng kinh tế sẽ gặp nhiều khó khăn và thách thức khi đối mặt với tình hình dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus Corona (Covid-19) đang diễn ra nghiêm trọng, lan rộng, phức tạp, khó lường và chưa dự báo được đỉnh dịch, thời điểm kết thúc, quy mô và phạm vi tác động.

Dịch bệnh Covid-19 đã và đang tác động đến nhiều mặt của kinh tế nước ta, toàn bộ các doanh nghiệp và ảnh hưởng tới tâm lý người dân trong xã hội. Các hoạt động xuất nhập khẩu, lưu thông, vận chuyển hàng hóa, hành khách, nhiều lĩnh vực dịch vụ như: y tế, giáo dục, ăn uống, lưu trú, giải trí, du lịch bị ảnh hưởng rõ rệt, gián đoạn chuỗi cung ứng nguyên vật liệu và lưu chuyển thương mại, sản xuất kinh doanh bị đình trệ...

- Thị trường bán lẻ dự báo tiếp tục đối mặt với áp lực cạnh tranh cao hơn từ các nhà kinh doanh bất động sản bán lẻ nước ngoài. Tại khu vực TP.HCM, nhiều dự án bất động sản bị đình trệ do vướng thủ tục pháp lý, không thực hiện được thủ tục đầu tư xây dựng hoặc bị dừng triển khai, nhiều doanh nghiệp bất động sản gặp khó khăn trong việc phát triển dự án.

Điều này đặt ra không ít khó khăn thách thức trong lĩnh vực đầu tư bất động sản thương mại và trung tâm thương mại.

2. Các nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp thực hiện:

- Thực hiện cung cấp các dịch vụ phát triển mạng lưới và quản lý dự án siêu thị Co.opmart cho Saigon Co.op.
- Đẩy nhanh việc triển khai các dự án lớn: An Phú, 102 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Khách sạn Cần Thơ, 253 Điện Biên Phủ và Nhà Chung cư Saigon Co.op. Tiếp tục nghiên cứu tìm kiếm các dự án mới và các giải pháp tăng thêm doanh thu cho Công ty.
- Tiếp tục hoàn thiện Concept Trung tâm thương mại Sense City.
- Tiết giảm tối đa các chi phí chưa thật cần thiết.

3. Giải pháp thực hiện

- Củng cố, nâng cao năng lực, chú trọng việc cung cấp dịch vụ quản lý dự án với chất lượng cao và chuyên nghiệp. Lựa chọn nhà thầu có năng lực, uy tín và đảm bảo chất lượng. Tập trung các giải pháp tiết kiệm chi phí trong đầu tư xây dựng nhằm giảm suất đầu tư, rút ngắn tiến độ, thời gian triển khai dự án nhưng vẫn đảm bảo chất lượng công trình nhằm đáp ứng kế hoạch phát triển mạng lưới trong giai đoạn cạnh tranh gay gắt hiện nay.
- Nghiên cứu, tính toán các hướng đầu tư mới ở phân khúc: trung tâm thương mại chuyên dụng, văn phòng cho thuê, khách sạn, phức hợp... tại các dự án tiềm năng của SCID nhằm đa dạng hóa, tăng nguồn thu và đem lại lợi nhuận, tạo bước tăng trưởng bền vững trong tương lai.
- Tính toán cân trọng hiệu quả đầu tư các dự án, có kế hoạch tài chính và ngân sách phù hợp tình hình thực tế, giải ngân vốn đầu tư vào các dự án có tiềm năng và thật sự đem lại hiệu quả.
- Tập trung nỗ lực tìm mọi giải pháp để tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn về các thủ tục pháp lý dự án nhằm đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án lớn để đủ điều kiện chuẩn bị đầu tư và triển khai các phương án kinh doanh cho những năm tới.
- Triển khai nhanh, đồng bộ và kịp thời các chính sách hỗ trợ cho khách hàng thuê tại các Trung tâm thương mại Sense City bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19. Tiến hành tái cấu trúc khách hàng thuê, tổ chức nhanh thực hiện chào thuê để lấp đầy diện tích mặt bằng trống khi các Trung tâm thương mại được mở cửa lại và hoạt động bình thường.
- Rà soát và cắt giảm các chi phí không cần thiết nhằm tiết giảm tối đa chi phí hoạt động; sắp xếp, bố trí hợp lý và tối ưu hóa định biên lao động.
- Tìm kiếm các đối tác có năng lực, kinh nghiệm, có định hướng phát triển phù hợp với định hướng của SCID để cùng hợp tác, liên doanh liên kết đầu tư, phát triển các dự án mới trong thời gian tới.

IV. Báo cáo của Hội đồng quản trị

I. Tình hình hoạt động năm 2019

➤ Hoạt động chung:

- Trong năm 2019, Hội đồng quản trị đã hoạt động tuân thủ Điều lệ, quy chế điều hành Công ty, quy định pháp luật hiện hành và đã thực hiện những hoạt động thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị để đảm bảo Công ty đạt chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã thông qua.
- Tổ chức các cuộc họp thường xuyên và định kỳ, đưa ra các quyết định mang tính chiến lược, định hướng, chỉ đạo hoạt động kinh doanh kịp thời. Hội đồng quản trị đã ban hành các quyết định thuộc thẩm quyền đề thông qua các chủ trương liên quan đến: phê duyệt đầu tư các dự án, miễn nhiệm, bổ nhiệm nhân sự thành viên Hội đồng quản trị, cử nhân sự đại diện quản lý vốn tại các công ty thành viên...
- Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt việc phân cấp/phân quyền để đảm bảo đáp ứng kịp thời yêu cầu hoạt động kinh doanh của Công ty, tạo điều kiện và chỉ đạo, hỗ trợ Ban điều hành triển khai các dự án đảm bảo tiến độ theo kế hoạch.
- Tổ chức thành công cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và Đại hội đồng cổ đông bất thường. Lập các báo cáo tài chính, báo cáo thường niên năm 2018 và các báo cáo hoạt động quản trị, điều hành khác theo quy định. Thực hiện đầy đủ việc phân phối lợi nhuận từ nguồn lợi nhuận sau thuế năm 2018 và lợi nhuận còn lại theo đúng quy định.

➤ Hoạt động giám sát:

Thực hiện theo quy định của Điều lệ, Quy chế hoạt động và pháp luật hiện hành, Hội đồng quản trị đã thực hiện các hoạt động giám sát Ban Tổng Giám đốc để đảm bảo hoạt động Công ty đúng định hướng, chỉ đạo, tuân thủ pháp luật và nâng cao hiệu quả kinh doanh:

- Giám sát việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quyết định của Hội đồng quản trị đã ban hành.
- Giám sát việc chuẩn bị, sử dụng và quản lý nguồn vốn cho các dự án đã và đang triển khai theo kế hoạch.
- Giám sát hoạt động điều hành, quản lý của Ban Tổng Giám đốc nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.
- Chỉ đạo, giám sát việc công bố thông tin của Công ty minh bạch và kịp thời theo đúng quy định.

➤ Thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2019:

Thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, giám sát, phối hợp và hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc quyết liệt thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2019. Kết quả thực hiện năm 2019, Công ty đã hoàn thành vượt kế hoạch lợi nhuận trước thuế do Đại hội đồng cổ đông giao.

➤ Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Các quy định, quy chế và hoạt động của Công ty đều tuân thủ theo các quy định về quản trị công ty và quy định của pháp luật. Trong năm 2019, tất cả các thông tin liên quan đến tình hình quản trị của Công ty đều được công bố đúng thời hạn theo quy định của pháp luật, phù hợp với luật định và không phát sinh bất cứ vi phạm nào.

➤ Thù lao Hội đồng quản trị:

Trong năm, thù lao Hội đồng quản trị đã được chi trả theo mức phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, cụ thể như sau:

- Chủ tịch: 6.000.000 đồng/tháng.
- Phó Chủ tịch: 4.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên: 3.000.000 đồng/tháng.

Tổng số tiền thù lao đã chi trả cho các thành viên Hội đồng quản trị trong năm 2019 là 202.777.778 đồng, nằm trong mức duyệt chi đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

II. Định hướng hoạt động năm 2020

- Đẩy mạnh công tác phát triển mạng lưới siêu thị, trung tâm thương mại để đáp ứng nhu cầu phát triển mạng lưới tổng thể nhanh của Saigon Co.op và Công ty. Tích cực tìm giải pháp để giảm suất đầu tư, củng cố và nâng cao chất lượng dịch vụ tư vấn, quản lý dự án, rút ngắn thời gian triển khai dự án, nâng cao năng lực cạnh tranh để đảm bảo đáp ứng kế hoạch triển khai dự án theo kế hoạch phát triển mạng lưới trong giai đoạn cạnh tranh hiện nay.
- Tìm kiếm đối tác chiến lược có năng lực, định hướng phát triển phù hợp với định hướng của Công ty để hợp tác liên doanh liên kết đầu tư, phát triển các dự án mới, gia tăng nguồn lực cho Công ty. Tiếp tục rà soát và đẩy nhanh tiến độ triển khai để đưa các dự án lớn sớm đi vào hoạt động đảm bảo thực hiện đạt mục tiêu phát triển của Công ty.
- Xây dựng kế hoạch phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đảm bảo đủ nguồn lực đáp ứng quy mô phát triển hoạt động của Công ty trong giai đoạn mới trước nhiều áp lực cạnh tranh.
- Bổ sung đủ nhân sự thành viên Hội đồng quản trị đáp ứng yêu cầu hoạt động.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Năm sinh	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Diệp Dũng (*) <i>(Miễn nhiệm ngày 01/01/2020)</i>	Chủ tịch	1968	-	-
2	Nguyễn Anh Đức (*) <i>(Bổ nhiệm Chủ tịch ngày 01/01/2020)</i>	Thành viên, Chủ tịch	1977	-	-
3	Phạm Trung Kiên	Thành viên	1975	-	-
4	Lê Trường Sơn (*)	Thành viên	1972	-	-

Ghi chú: Số lượng cổ phần sở hữu được căn cứ vào danh sách cổ đông của Công ty tại thời điểm 31/12/2019

Trong đó:

(*) Thành viên không điều hành.

1.2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Không có.

1.3. Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong năm 2019: Trong năm, Hội đồng quản trị đã tổ chức 24 cuộc họp, cụ thể như sau:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Diệp Dũng	Chủ tịch	24	100	-
3	Nguyễn Anh Đức	Thành viên	24	100	-
4	Phạm Trung Kiên	Thành viên	24	100	-
6	Lê Trường Sơn	Thành viên	24	100	-

- Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm:

- Luôn quan tâm chỉ đạo, giải quyết các vấn đề về mở rộng mạng lưới bao gồm các phương án tìm kiếm, khảo sát mặt bằng, giám sát đầu tư và phê duyệt các dự án đầu tư.
- Trực tiếp tham gia cùng Ban Tổng Giám đốc đi thực tế khảo sát mặt bằng, thương lượng, đàm phán với các đối tác trong và ngoài nước về các dự án trọng điểm, tham gia tìm kiếm đối tác và các nguồn vốn vay cho các dự án đầu tư.
- Thường xuyên họp và hội ý để giải quyết kịp thời các vấn đề quan trọng. Các cuộc họp nhằm đưa ra những quyết định phát triển mang tính chiến lược của Công ty, để đảm bảo

thực hiện đúng và đầy đủ những vấn đề quan trọng đã được thống nhất thông qua trong nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Nghiêm túc đánh giá và đưa ra các khuyến cáo giúp Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện, đảm bảo cho hoạt động kinh doanh của Công ty an toàn và hiệu quả. Qua đánh giá công tác cho thấy Ban Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quyết định của Hội đồng quản trị với nỗ lực cao và đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu của Hội đồng quản trị giao.

➤ Các quyết định của Hội đồng quản trị:

Trong năm, Hội đồng quản trị đã ban hành 24 quyết định liên quan đến: công tác quản trị và điều hành, thay đổi người đại diện quản lý vốn góp tại các công ty con và công ty liên doanh liên kết, góp vốn thành lập và tăng vốn góp tại các công ty liên doanh liên kết, đầu tư dự án, đánh giá cuối năm... Các quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đều được thống nhất, đồng thuận của tất cả các thành viên và phù hợp với Điều lệ và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty.

Stt	Số nghị quyết, quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2019/QĐ-HĐQT	15/02/2019	Quyết định về việc kế hoạch tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
2	01A/2019/QĐ-HĐQT	01/03/2019	Quyết định về việc phê duyệt Kế hoạch ngân sách năm 2019
3	01B/2019/QĐ-HĐQT	01/03/2019	Quyết định về việc giao quỹ thu nhập năm 2019
4	02/2019/QĐ-HĐQT	15/03/2019	Quyết định về việc thay đổi đại diện quản lý phần vốn góp tại Công ty Cổ phần Phát triển Khu phức hợp Thương mại Vietsin
5	03/2019/QĐ-HĐQT	15/03/2019	Quyết định về việc thay đổi đại diện quản lý phần vốn góp tại Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Siêu thị Co.opmart Biên Hòa
6	04/2019/QĐ-HĐQT	02/04/2019	Quyết định về việc thay đổi người đại diện quản lý phần vốn góp và người đại diện theo pháp luật tại Công ty TNHH MTV Thương mại Sài Gòn – Bến Tre
7	05/2019/QĐ-HĐQT	20/02/2019	Quyết định về việc bổ nhiệm lại ông Nguyễn Ngọc Thắng
8	06/2019/QĐ-HĐQT	22/04/2019	Quyết định về việc thay đổi người đại diện quản lý phần vốn góp tại Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Sài Gòn – Cà Mau
9	07/2019/QĐ-HĐQT	02/05/2019	Quyết định về việc thay đổi người đại diện quản lý phần vốn góp tại Công ty TNHH SCID 23/9
10	08/2019/QĐ-HĐQT	06/05/2019	Quyết định về việc kế hoạch chi trả cổ tức năm 2018 bằng tiền cho cổ đông

11	09/2019/QĐ-HĐQT	30/05/2019	Quyết định về chọn công ty kiểm toán để soát xét, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019
12	10/2019/QĐ-HĐQT	30/05/2019	Quyết định về việc bảo lãnh vay vốn cho Công ty TNHH Thương mại Sài Gòn Cần Thơ
13	11/2019/QĐ-HĐQT	30/05/2019	Quyết định về việc bảo lãnh vay vốn cho Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Sài Gòn – Cà Mau
14	11A/2019/QĐ-HĐQT	30/06/2019	Quyết định về việc phê duyệt chủ trương cho Công ty TNHH SCID 23/9 ngừng kinh doanh, chấm dứt HĐ thuê mặt bằng và giải thể công ty
15	12/2019/QĐ-HĐQT	27/06/2019	Quyết định về việc hỗ trợ vốn cho Công ty TNHH MTV Thương mại Sài Gòn – Bến Tre
16	12A/2019/QĐ-HĐQT	10/08/2019	Quyết định về việc phê duyệt chọn đơn vị tư vấn vận hành dự án Khách sạn Cần Thơ
17	13/2019/QĐ-HĐQT	21/08/2019	Quyết định về việc đầu tư dự án TTTM Sense City Đông Sài Gòn
18	14/2019/QĐ-HĐQT	17/09/2019	Quyết định về việc tham gia vốn thành lập công ty và cử người đại diện quản lý phần vốn góp tại Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Sài Gòn – Xuân Oai
19	15/2019/QĐ-HĐQT	12/11/2019	Quyết định về việc phê duyệt phương án nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của các khu đất tại tỉnh Cà Mau
20	16/2019/QĐ-HĐQT	28/11/2019	Quyết định về việc phê duyệt phương án tăng vốn điều lệ tại Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Sài Gòn – Cà Mau
21	17/2019/QĐ-HĐQT	28/11/2019	Quyết định về việc phê duyệt cho Công ty TNHH Thương mại Sài Gòn Cần Thơ vay vốn để bổ sung vốn xây dựng dự án Khách sạn Cần Thơ
22	18/2019/QĐ-HĐQT	19/11/2019	Quyết định về việc miễn nhiệm và bổ nhiệm chức vụ Thư ký Công ty
23	19/2019/QĐ-HĐQT	15/01/2019	Quyết định về việc góp thêm vốn để tăng vốn điều lệ của Công ty TNHH Thương mại Sài Gòn Cần Thơ
24	20/2019/QĐ-HĐQT	26/12/2019	Quyết định về việc ban hành Quy chế đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ nhân viên

1.4. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành

Hội đồng quản trị hiện không có thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành.

1.5. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty

Đa số các thành viên Hội đồng quản trị đều có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.

2. Ban kiểm soát**2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát**

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Năm sinh	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Phú Khánh	Trưởng Ban	1978	-	-
2	Nguyễn Kim Dung	Kiểm soát viên	1966	-	-
3	Nguyễn Hữu Đông Hà	Kiểm soát viên	1966	-	-

Ghi chú: Số lượng cổ phần sở hữu được căn cứ vào danh sách cổ đông của Công ty tại thời điểm 31/12/2019

2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát

- Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc như giám sát, kiểm tra tính tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty trong việc quản trị và điều hành, thực hiện công tác kiểm tra tài chính kế toán của Công ty, kiểm soát việc thực hiện các kế hoạch của Công ty do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đề ra.
- Trong năm, Ban kiểm soát đã có các cuộc họp với kết luận về kết quả thẩm tra công tác quản trị và điều hành như sau:
 - Hội đồng quản trị hoạt động theo đúng quy chế hoạt động và Điều lệ của Công ty. Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc theo dõi chỉ đạo sát sao các hoạt động đầu tư của Công ty.
 - Trong quá trình hoạt động, Công ty đã chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật, Điều lệ và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát**3.1. Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát**

- Thù lao Hội đồng quản trị trong năm: 202.777.778 đồng.
- Thù lao Ban kiểm soát trong năm: 93.333.336 đồng.

3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

Không có.

3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

Căn cứ các chủ trương đã được Hội đồng quản trị thông qua, trong năm 2019 Công ty đã tiến hành ký kết 18 hợp đồng, phụ lục hợp đồng với cổ đông nội bộ là Saigon Co.op, cụ thể như sau:

Stt	Số hợp đồng	Ngày hợp đồng	Trích yếu
1	01/2019/PLHĐHTV	02/01/2019	Phụ lục Hợp đồng hỗ trợ vốn
2	02/2019/PLHĐHTV	02/01/2019	Phụ lục Hợp đồng hỗ trợ vốn
3	07/2019/PLHĐHTV	02/04/2019	Phụ lục Hợp đồng hỗ trợ vốn
4	08/2019/PLHĐHTV	02/04/2019	Phụ lục Hợp đồng hỗ trợ vốn
5	09/2019/PLHĐHTV	02/04/2019	Phụ lục Hợp đồng hỗ trợ vốn
6	11/2019/PLHĐHTV	29/06/2019	Phụ lục Hợp đồng hỗ trợ vốn
7	12/2019/PLHĐHTV	29/06/2019	Phụ lục Hợp đồng hỗ trợ vốn
8	13/2019/PLHĐHTV	29/06/2019	Phụ lục Hợp đồng hỗ trợ vốn
9	24/2019/PLHĐHTV	01/10/2019	Phụ lục Hợp đồng hỗ trợ vốn
10	25/2019/PLHĐHTV	01/10/2019	Phụ lục Hợp đồng hỗ trợ vốn
11	26/2019/PLHĐHTV	01/10/2019	Phụ lục Hợp đồng hỗ trợ vốn
12	21/2019/HĐPTML	08/01/2019	Hợp đồng dịch vụ phát triển mạng lưới Siêu thị Co.opmart tại Huyện Tháp Mười, Tỉnh Đồng Tháp
13	22/2019/HĐPTML	08/04/2019	Hợp đồng dịch vụ phát triển mạng lưới Siêu thị Co.opmart tại Huyện Tân Biên, Tỉnh Tây Ninh
14	23/2019/HĐPTML	18/04/2019	Hợp đồng dịch vụ phát triển mạng lưới Siêu thị Co.opmart tại Huyện Dương Minh Châu, Tỉnh Tây Ninh
15	01/HĐDV-2019	31/07/2019	Hợp đồng dịch vụ tư vấn quản lý Siêu thị Co.opmart Tam Bình
16	02/HĐDV-2019	17/06/2019	Hợp đồng dịch vụ tư vấn quản lý Siêu thị Co.opmart Thoại Sơn
17	04/HĐDV-2019	19/07/2019	Hợp đồng dịch vụ tư vấn quản lý Siêu thị Co.opmart Tô Ký
18	05/HĐDV-2019	03/06/2019	Hợp đồng dịch vụ tư vấn quản lý Siêu thị Co.opmart Tân Biên

3.4. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Công ty tuân thủ thực hiện các quy định của pháp luật về quản trị công ty.

VI. Báo cáo tài chính

1. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sài Gòn Co.op trình bày Báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019.

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sài Gòn Co.op hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0304921066 (số cũ là 4103006339), đăng ký lần đầu ngày 04/04/2007 và đăng ký thay đổi lần thứ mười ngày 06/01/2020 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp.

Trụ sở hoạt động:

Địa chỉ : Số 56 Thủ Khoa Huân, Phường Bến Thành, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại : (84-28) 3836 0143

Fax : (84-28) 3837 3631

Hoạt động kinh doanh của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là:

- Kinh doanh bất động sản (trừ dịch vụ môi giới, định giá và sàn giao dịch bất động sản); Đầu tư xây dựng, kinh doanh trung tâm thương mại cao ốc văn phòng; Cho thuê kho bãi;
- Tư vấn xây dựng; tư vấn lập báo cáo, lập dự án đầu tư; Tư vấn quản lý dự án; Thẩm tra thiết kế, dự toán công trình; Tư vấn đấu thầu; Tổng thầu xây dựng; Hoạt động tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; Giám sát công tác lắp đặt phần điện và thiết bị điện công trình đường dây và trạm biến áp; Thiết kế điện công trình đường dây và trạm; Thiết kế cơ điện công trình xây dựng; Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng – công nghiệp; Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế nội – ngoại thất công trình; Thiết kế quy hoạch xây dựng; Giám sát công tác lắp đặt hệ thống điều hòa không khí và thông gió, công trình dân dụng – công nghiệp; Giám sát công tác lắp đặt phần điện và thiết bị điện công trình dân dụng – công nghiệp; Khảo sát địa hình công trình xây dựng; Khảo sát địa chất công trình xây dựng;
- Mua bán vật liệu xây dựng;
- Đại lý mua bán, ký gửi hàng hóa (không kinh doanh đấu giá);
- Môi giới thương mại (trừ môi giới bất động sản); Tư vấn về môi trường;
- Nhà hàng ăn uống (không hoạt động tại trụ sở);
- Kinh doanh lẻ hàng nội địa, quốc tế;
- Lắp đặt hệ thống điện (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở);
- Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở);
- Lắp đặt hệ thống xây dựng khác (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở);
- Hoàn thiện công trình xây dựng;
- Quảng cáo;
- Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận;

- Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch;
- Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại;
- Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện), thang máy, thang cuốn, máy bơm nước; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính, thiết bị ngoại vi);
- Mua bán nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) (không hoạt động tại trụ sở);
- Mua bán lương thực, thực phẩm (Thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 của Ủy Ban Nhân dân TP.HCM về phê duyệt quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn TP.HCM và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy Ban Nhân dân TP.HCM về sửa đổi khoản 2 điều 1 Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 của Ủy Ban Nhân dân TP.HCM).
- Chế biến nông lâm sản nguyên liệu, lương thực, thực phẩm (không hoạt động tại trụ sở);
- Sản xuất vật liệu xây dựng, hàng trang trí nội thất (không hoạt động tại trụ sở);
- Mua bán hàng trang trí nội thất, đồ dùng cá nhân và gia đình, máy điều hòa nhiệt độ;
- Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Quản lý bất động sản trên cơ sở phí hoặc hợp đồng (không kinh doanh môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất);
- Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước;
- Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật).
- Xây dựng nhà các loại;
- Dịch vụ ủy thác xuất nhập khẩu hàng hóa;
- Hoạt động tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, luật).

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Hội đồng quản trị và Ban điều hành của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Nguyễn Anh Đức	Chủ tịch	01/01/2020	
Ông Diệp Dũng	Chủ tịch	22/04/2017	01/01/2020
Bà Trần Thị Kim Quyên	Thành viên	22/04/2017	15/01/2019
Ông Nguyễn Anh Đức	Thành viên	22/04/2017	
Ông Phạm Trung Kiên	Thành viên	22/04/2017	
Ông Lê Trường Sơn	Thành viên	14/12/2018	

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Nguyễn Phú Khánh	Trưởng Ban	22/04/2017	
Bà Nguyễn Thị Kim Dung	Kiểm soát viên	22/04/2017	
Ông Nguyễn Hữu Đông Hà	Kiểm soát viên	22/04/2017	

Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Phạm Trung Kiên	Tổng Giám đốc	01/01/2020	
Ông Đoàn Trần Thái Duy	Phó Tổng Giám đốc thường trực	01/03/2016	
Ông Nguyễn Ngọc Thắng	Phó Tổng Giám đốc	01/04/2013	

Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Phạm Trung Kiên – Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 01/01/2020).

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019 của Công ty.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản

của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Ban Tổng Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc *Muse*



Phạm Trung Kiên
Tổng Giám đốc

Ngày 24 tháng 03 năm 2020

2. Báo cáo kiểm toán độc lập

Số: 1.0587/20/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN SÀI GÒN CO.OP**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sài Gòn Co.op, được lập ngày 24/03/2020, từ trang 06 đến trang 39, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sài Gòn Co.op tại ngày 31/12/2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



Bùi Văn Khá - Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0085-2018-008-1



Phạm Mỹ Tuyên - Kiểm toán viên
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 3596-2016-008-1

TP.Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 03 năm 2020

3. Báo cáo tài chính được kiểm toán

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính: Đồng

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		413.767.417.894	620.486.571.242
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	V.1	181.579.204.497	118.194.175.215
111	1. Tiền		5.586.790.236	1.729.077.160
112	2. Các khoản tương đương tiền		175.992.414.261	116.465.098.055
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn		13.814.427.875	13.809.539.603
121	1. Chứng khoán kinh doanh	V.2a	13.814.427.875	13.809.539.603
122	2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh		-	-
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		209.942.249.065	476.611.974.655
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	V.3	22.159.817.224	29.942.882.718
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn		4.000.000	5.500.000
135	3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	V.4	173.500.000.000	429.500.000.000
136	4. Phải thu ngắn hạn khác	V.5a	14.278.431.841	17.163.591.937
140	IV. Hàng tồn kho		62.250.000	-
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		8.369.286.457	11.870.881.769
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	V.7a	590.912.614	374.283.806
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		1.981.707.549	5.003.850.186
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	V.13	5.796.666.294	6.492.747.777
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		1.666.890.779.849	1.536.088.260.593
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		1.000.032.000	1.000.032.000
216	1. Phải thu dài hạn khác	V.5b	1.000.032.000	1.000.032.000
220	II. Tài sản cố định		5.989.693.095	6.168.895.154
221	1. Tài sản cố định hữu hình	V.8	5.726.140.402	5.874.061.818
222	<i>Nguyên giá</i>		<i>12.821.917.428</i>	<i>11.261.079.175</i>
223	<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>		<i>(7.095.777.026)</i>	<i>(5.387.017.357)</i>
227	2. Tài sản cố định vô hình	V.9	263.552.693	294.833.336
228	<i>Nguyên giá</i>		<i>798.500.000</i>	<i>698.500.000</i>
229	<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>		<i>(534.947.307)</i>	<i>(403.666.664)</i>
230	III. Bất động sản đầu tư	V.10	138.196.512.076	143.286.968.920
231	<i>Nguyên giá</i>		<i>160.418.378.179</i>	<i>160.418.378.179</i>
232	<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>		<i>(22.221.866.103)</i>	<i>(17.131.409.259)</i>
242	IV. Tài sản dở dang dài hạn		490.500.750.294	490.330.011.915
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	V.11	490.330.011.915	490.330.011.915
250	V. Đầu tư tài chính dài hạn		1.030.826.544.178	894.934.502.244
251	1. Đầu tư vào công ty con	V.2b	47.915.000.000	54.800.000.000

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2019

252	2.	Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	V.2b	989.709.576.518	847.784.576.518
254	3.	Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	V.2b	(6.798.032.340)	(7.650.074.274)
260	VI. Tài sản dài hạn khác			377.248.206	367.850.360
261	1.	Chi phí trả trước dài hạn	V.7b	377.248.206	367.850.360
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN			2.080.658.197.743	2.156.574.831.835

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 (tiếp theo)

Đơn vị tính: Đồng

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
300	A. NỢ PHẢI TRẢ		124.604.795.119	163.472.435.208
310	I. Nợ ngắn hạn		18.657.107.149	56.810.142.708
311	1.	Phải trả người bán ngắn hạn	1.217.720.628	947.372.505
313	2.	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	664.862.128	1.071.412.967
314	3.	Phải trả người lao động	7.460.628.729	12.692.657.453
315	4.	Chi phí phải trả ngắn hạn	19.575.894	25.702.156
318	5.	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	72.472.950	21.961.500
319	6.	Phải trả ngắn hạn khác	1.529.620.592	34.609.781.033
322	7.	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	7.692.226.228	7.441.255.094
330	II. Nợ dài hạn		105.947.687.970	106.662.292.500
337	1.	Phải trả dài hạn khác	105.947.687.970	106.662.292.500
400	B. VỐN CHỦ SỞ HỮU		1.956.053.402.624	1.993.102.396.627
410	I. Vốn chủ sở hữu		1.956.053.402.624	1.993.102.396.627
411	1.	Vốn góp của chủ sở hữu	1.000.000.000.000	1.000.000.000.000
418	2.	Quỹ đầu tư phát triển	826.899.167.390	823.763.605.694
421	3.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	129.154.235.234	169.338.790.933
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		2.080.658.197.743	2.156.574.831.835



Tạ Ngọc Thảo
Người lập



Bùi Thị Kim Nga
Kế toán trưởng



Phạm Trung Kiên
Tổng Giám đốc

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính: Đồng

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	VI.1	37.058.180.205	82.765.653.283
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu		-	-
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ		37.058.180.205	82.765.653.283
11	4. Giá vốn hàng bán	VI.2	9.174.484.859	44.024.786.153
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		27.883.695.346	38.740.867.130
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	VI.3	43.780.478.860	49.342.437.472
22	7. Chi phí tài chính	VI.4	(852.041.934)	2.914.566.261
23	Trong đó: chi phí lãi vay		-	-
25	8. Chi phí bán hàng		245.258.697	364.302.472
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	VI.5	43.810.065.002	52.647.439.212
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		28.460.892.441	32.156.996.657
31	11. Thu nhập khác	VI.6	114.717.278	1.600.868.624
32	12. Chi phí khác	VI.7	1.322.828.429	13.099.756
40	13. Lợi nhuận khác		(1.208.111.151)	1.587.768.868
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		27.252.781.290	33.744.765.525
51	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	V.13	2.016.081.483	2.389.148.569
52	16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		-	-
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		25.236.699.807	31.355.616.956
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu		-	-
71	19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu		-	-



Tạ Ngọc Thảo
Người lập



Bùi Thị Kim Nga
Kế toán trưởng



Phạm Trung Kiên
Tổng Giám đốc

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính: Đồng

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
01	1. Lợi nhuận trước thuế		27.252.781.290	33.744.765.525
	2. Điều chỉnh cho các khoản:			
02	Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	V.8,9,10	6.930.497.156	7.090.402.205
03	Các khoản dự phòng	V.2b	(852.041.934)	2.914.561.665
05	Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	VI.3	(43.780.478.860)	(49.342.437.472)
08	3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		(10.449.242.348)	(5.592.708.077)
09	Tăng, giảm các khoản phải thu		15.118.419.241	(26.953.890.943)
10	Tăng, giảm hàng tồn kho		(62.250.000)	-
11	Tăng, giảm các khoản phải trả		(39.751.715.481)	13.462.568.886
12	Tăng, giảm chi phí trả trước		(226.026.654)	190.300.351
13	Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	V.2a	(4.888.272)	(3.751.747.047)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	V.13	(2.978.581.471)	(6.100.000.000)
16	Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	V.16	11.780.000	18.800.000
17	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	V.16	(387.921.205)	(816.527.005)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		(38.730.426.190)	(29.543.203.835)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		(1.963.822.457)	(48.475.243.501)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		-	116.843.980.082
23	3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(3.000.000.000)	(322.139.326.168)
24	4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác		259.000.000.000	209.233.321.542
25	5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	V.2b	(141.925.000.000)	-
26	6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	V.2b	6.885.000.000	44.111.315.198
27	7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		43.050.009.329	50.025.484.917
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		162.046.186.872	49.599.532.070
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
36	1. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	V.15a,17a	(59.930.731.400)	(59.987.516.480)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		(59.930.731.400)	(59.987.516.480)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2019

50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		63.385.029.282	(39.931.188.245)
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm	V.1	118.194.175.215	158.125.363.460
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		-	-
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	V.1	181.579.204.497	118.194.175.215

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 3 năm 2020



Tạ Ngọc Thảo
Người lập



Bùi Thị Kim Nga
Kế toán trưởng



Phạm Trung Kiên
Tổng Giám đốc

Báo cáo tài chính riêng năm 2019 đã kiểm toán đã được Công ty công bố thông tin, báo cáo cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà nội và đã đăng tải trên trang thông tin điện tử (website) của Công ty tại địa chỉ: www.scid-jsc.com

VII. Các hoạt động của Công ty

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019



Kỷ niệm 30 năm thành lập Saigon Co.op



Các hoạt động của Chi bộ, Công đoàn, Đoàn Thanh niên











TP.Hồ Chí Minh, ngày 21... tháng 04 năm 2020

TỔNG GIÁM ĐỐC



Phạm Trung Kiên



SAIGON CO.OP INVESTMENT DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY

Annual Report 2019

www.scid-jsc.com